

NHÀ BÈ ĐI LÊN ĐÔ THỊ TỪ DI SẢN TRUYỀN THỐNG

Nguyễn Thanh Lợi^()*

Vị thế sông nước

*Nhà Bè nước chảy chia hai
Ai về Gia Định, Đồng Nai thì về*

Câu ca dao diễn tả hình ảnh những đoàn lưu dân từ miền ngoài vào vùng đất hứa Gia Định vào thế kỷ cuối thế kỷ XVII và Nhà Bè là điểm dừng chân trên hành trình ấy, nơi ngã ba sông (nay là Đền Đỏ, gần cầu Phú Mỹ).

Sự tích Thủ Huồng (Võ Thủ Hoằng) cất nhà bè trên sông để giúp đỡ những người qua nơi đây gặp khó khăn phản ánh tâm thức sông nước của cư dân khẩn hoang vào buổi ban đầu, nó đã trở thành tên gọi của vùng đất lịch sử này.

Huyện Nhà Bè nằm về phía đông nam của thành phố Hồ Chí Minh, giáp với Long An, Đồng Nai. Phía bắc giáp với quận 7 qua ranh giới hành chính là rạch Đĩa (chi lưu của sông Nhà Bè), phía nam giáp với huyện Cần Giuộc với ranh giới là rạch Chim Trên (rạch nhỏ của sông Rông, chi lưu của sông Cần Giuộc, thông với sông Nhà Bè); phía nam – tây nam giáp với huyện Cần Giờ qua sông Nhà Bè; phía đông bắc giáp với huyện Nhơn Trạch (Đồng Nai) qua sông Nhà Bè; phía tây giáp huyện Bình Chánh qua rạch Ông Lớn, rạch Hiệp Ân; phía tây bắc giáp với huyện Cần Giuộc (Long An) qua sông Kinh, một nhánh của huyện Cần Giuộc ở phía tây nam¹. Có thể nói, huyện Nhà Bè được bao quanh bởi các con sông lớn nhỏ, chưa kể các con sông, rạch đi xuyên qua, len lỏi như như sông Mương Chuối, sông Phước Long, rạch Ông Đội, rạch Nò...

^(*) Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP. Hồ Chí Minh. Email: ntloitw3@gmail.com. Bài viết có sự cộng tác của Lê Hoàng Quốc. Tôi xin chân thành cảm ơn.

¹ Hồ Sơn Đài (chủ biên) (2018), *Nhà Bè xưa & nay*, Nxb Văn hóa - Văn nghệ, TP. Hồ Chí Minh, tr.7.

Nhà Bè hiện có 2.388ha diện tích sông rạch, chiếm 24,8% tổng diện tích tự nhiên của huyện, một lợi thế cho việc phát triển giao thông đường thủy và nuôi trồng thủy sản¹.

Huyện nằm cách trung tâm thành phố khoảng 12 km, diện tích 100,43 km², dân số 206.837 người (2020), mật độ dân số 2.060 người/km²(²). Huyện Nhà Bè gồm thị trấn Nhà Bè và 6 xã: Hiệp Phước, Long Thới, Nhơn Đức, Phú Xuân, Phước Kiển, Phước Lộc³. Trung tâm hành chính của huyện nằm ở xã Phú Xuân sau khi tách thêm quận 7 từ huyện Nhà Bè cũ vào năm 1997.

Những trục đường chính trong huyện là Huỳnh Tấn Phát, nối từ cầu Tân Thuận (quận 7) xuống bến phà Bình Khánh đi Cần Giờ. Đường Nguyễn Hữu Thọ từ cầu Kinh Tế đến khu công nghiệp Hiệp Phước. Đường Lê Văn Lương bắt đầu từ đường Trần Xuân Soạn đến cầu Rạch Đĩa, ranh giới với xã Long Hậu (huyện Cần Giuộc, Long An). Đường Nguyễn Bình nối đường Huỳnh Tấn Phát với đường Lê Văn Lương. Bến phà Bình Khánh giữ vai trò “cầu nối” với huyện Cần Giờ. Hiệp Phước là cảng quan trọng của thành phố cùng với khu công nghiệp, nằm tiếp giáp với xã Long Hậu của huyện Cần Giuộc (Long An). Nhà Bè còn có tổng kho xăng dầu lớn nhất nước, thành lập năm 1910, cụm công nghiệp đầu tiên ở Nam Kỳ thành lập trên địa bàn quận Nhà Bè của tỉnh Gia Định.

Huyện phát triển theo hướng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ và nông nghiệp. Diện tích đất nông nghiệp của huyện còn rất ít với tốc độ đô thị hóa cao.

Hiện nay, trên địa bàn huyện Nhà Bè đã và đang hình thành một số khu đô thị mới như khu đô thị Làng Đại học ABC, khu đô thị The Star Village, khu đô thị GS

¹ Thạch Phương – Lê Trung Hoa (2008), *Từ điển Sài Gòn – thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, tr.87-88.

² Năm 1973, quận Nhà Bè (tỉnh Gia Định) diện tích 25km², dân số 73.868 người, có 9 xã (Phước Long Đông, Long Đức, Nhơn Đức, Long Kiển, Tân Qui Đông, Phú Xuân Hội, Phú Mỹ Tây, Tân Thuận Đông), 35 ấp. Tức bao gồm cả quận 7 nay [Huỳnh Minh (1973), *Gia Định xưa và nay*, Tác giả xuất bản, Gia Định, tr.431].

³ https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0_B%C3%A8.

Metrocity, khu đô thị The Sun City Phước Kiển, khu đô thị Garden Park, khu đô thị Nam Sài Gòn Riverside, khu đô thị Phú Gia Cotex, khu đô thị Nhà Bè Dragon City...¹.

Mỗi khi nhắc đến địa danh Nhà Bè là người ta nghĩ ngay đến Phú Xuân, và ngược lại, bởi đó là quận lỵ của quận Nhà Bè hồi còn thuộc tỉnh Gia Định trước năm 1975. Làng Phú Xuân thuộc tổng Bình Trị Hạ, quận Nhà Bè, tỉnh Gia Định từ ngày 1/1/1931, do nhập 2 làng Phú Hội và Phú Xuân Đông. Sau năm 1956, gọi là xã Phú Xuân Hội. Sau ngày 30/4/1975, là xã Phú Xuân thuộc huyện Nhà Bè. Hiện nay gồm thị trấn Nhà Bè và xã Phú Xuân tách ra từ năm 1997.

Ở đây hình thành đầy đủ thiết chế của một quận lỵ. Chợ Phú Xuân (nay là chợ Thị Trấn), trước năm 1975 khá sầm uất, có cả những cửa tiệm của người Hoa. Khu vực chợ có trường tiểu học, bệnh viện, bến xe, bến ghe, rạp hát, nhà máy xay lúa. Đồn lính nằm cạnh cầu Phú Xuân (sau này là Công an thị trấn Nhà Bè). Hội đồng xã nằm đối diện chợ, cạnh bên là lò giết mổ heo, gần nhà ông Sáu Bạch (Xã Bạch, Nguyễn Minh Bạch), một người giàu có, nhiều nhà đất ở Phú Xuân. Mặt tiền chợ hiện vẫn còn ngôi nhà cổ của anh Hoàng.

Bến xe ngựa và xe lôi nằm trước rạp hát, có khoảng 4 chiếc xe ngựa, chủ yếu đưa rước khách xuống mũi Nhà Bè. Bến ghe chỗ chợ cá chở khách, hàng hóa đi Quảng Xuyên (một phần diện tích huyện Cần Giò nay), mỗi ngày có 2 chuyến vào sáng sớm và giữa trưa.

Di sản còn lại

So với các quận huyện khác ở thành phố Hồ Chí Minh, thì số lượng di tích được công nhận thuộc hàng ít nhất, chỉ có đình Phú Xuân là di tích cấp thành phố. Ngoài ra, còn những di tích chưa xếp hạng vì nhiều lý do khác nhau, mà có thể đưa vào khai thác.

Nhà Bè hiện có 18 ngôi đình: Đức Hưng (Long Hưng), Đức Hưng (Phước Hải), Long Thạnh, Long Thành (Cá Chốt), Mỹ Hội (đình ấp 4, Lô Đất), Nhơn Đức (đình Cầu Bà Sáu), Phú Lễ (Nhơn Ngãi, Rạch Tôm), Phước Long, Phước Lộc (Phước Thạnh), Phú Xuân, Thế Hiệp (Nhơn Chánh), Hiệp Phước (Vịnh Chùa, Gò Đình), Hiệp

¹ https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0_B%C3%A8.

Phước (Bến Đò), Thới Hòa (Long Thới), Long Thới (Long Thới Đông), Phước Thiên, Hậu Neo, Long Kiêng vẫn duy trì lễ cúng Kỳ yên, Cầu bông hàng năm¹.

Đình Phú Xuân được công nhận là di tích kiến trúc nghệ thuật cấp thành phố ngày 2/5/2012. Ngôi đình do dòng họ Nguyễn từ miền Trung vào xây dựng năm Canh Tý (1900), cũng là chủ nhân của chợ Phú Xuân xây vào cùng thời điểm. Đình có diện tích 770m², tọa lạc trong một khuôn viên rộng rãi, ở thế “tụ thủy” bên bờ sông Phú Xuân. Tiếc rằng, sau lần trùng tu gần đây, ngôi đình đã không còn giữ được đường nét kiến trúc ban đầu. Làng Phú Xuân ở Huế hiện nay vẫn còn một ngôi đình mang tên như vậy, cho thấy gốc tích miền Trung của ngôi đình này. Cầu Đình nằm cách đó không xa, lối vào đình Phú Xuân.



Đình Phú Xuân trước khi trùng tu (ảnh tư liệu)

Gần đình là ngôi nhà thờ họ mà mỗi năm vẫn duy trì cúng kiếng, có tấm bia ghi lại sự tích dòng họ này. Cách đó không xa là khu mộ cổ của dòng họ. Dòng họ Nguyễn cũng cho xây ngôi miếu mà dân địa phương gọi là chùa Ông thờ Quan Công ở đường vào trường Minh Tâm xưa, nay là Trường Mầm non Thị Trấn.

Trên địa bàn huyện Nhà Bè còn có nhiều miếu thờ (Chúa Xứ, miếu Điền, Ngũ Hành, Bà Cố, Ông Hồ, Quan Công, họ Phạm) rải rác ở các xã, thị trấn. Về tôn giáo, Phật giáo có 15 cơ sở thờ tự, trong đó tiêu biểu là chùa Pháp Võ, chùa Lá...; nhà thờ Phú Xuân, Giáo điểm Tin Mừng; nhà thờ Tin Lành Phú Xuân; 5 cơ sở Cao Đài... Huyện Nhà Bè hiện còn duy nhất một nhà vương ở ấp 1 (xã Long Thới) với lễ cúng ngày 11/1 âm lịch, thu hút bà con trong ấp.

¹ Hồ Tường (chủ biên), Nguyễn Hữu Thế (2005), *Đình ở thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, tr.296-298. Theo sách *Nhà Bè xưa và nay* thì ở huyện Nhà Bè chỉ có 16 đình (Sđd, tr.347).

“Chùa Bà Châu Đốc 2” vốn là một ngôi miếu thờ Ngũ Hành nằm ven sông Soài Rạp, ở hẻm 908, đường Huỳnh Tấn Phát (ấp 5, xã Phú Xuân). Ban đầu chỉ là một ngôi miếu nhỏ, xây dựng tạm bợ bằng cây dừa nước, để nhang khói cho những vong hồn trôi dạt về vùng ngã ba sông trước cửa miếu bấy giờ.

Vào những thập niên 1980 - 1990, việc thờ cúng mới rộ lên. Năm 1993, miếu được xây dựng và thành lập Ban hương hội. Các tiểu thương đồn nhau rằng “vay vốn” của chùa Bà Chúa Xứ ở núi Sam (thành phố Châu Đốc, An Giang) sẽ làm ăn thuận lợi, phát tài, mua may bán đắt... nên để tiện lợi cho việc “xin lộc” Bà, một số người của Ban hương hội tổ chức đi xuống chùa Bà Châu Đốc xin cho miếu được làm “chi nhánh” của chùa Bà Châu Đốc, nhưng thực chất vẫn mang tên gọi là miếu Ngũ Hành¹.

Từ đó miếu Ngũ Hành này biến thành một quần thể cơ sở thờ tự quy mô với một tập hợp rất nhiều hệ thống thần linh, người dân quen gọi là “chùa Châu Đốc 2”. Bao gồm Phật giáo (Phật tổ, Quan Thế Âm Bồ Tát, Quan Âm Nam Hải, Diêu Trì Kim Mẫu), Đạo giáo (Ngọc Hoàng, Tề Thiên), tín ngưỡng dân gian (Bà Chúa Xứ Nguyễn Nhung, Linh Sơn thánh mẫu, Bà Ngũ Hành, Bà Cố Hỷ, Ông Địa, Thần Tài, Ông Hồ, Thần Nông, Tiền hiền, Hậu hiền, Cửu Huyền thất tổ).

Vía Ngũ Hành ở miếu ngày 15-16/2 âm lịch, vía Bà Chúa Xứ Châu Đốc vào 22-23/4 âm lịch, có hát bóng rỗi. Trong ngày vía Ngũ Hành có nghi thức nghênh Bà trên sông Soài Rạp ở phía trước miếu. “Chùa Bà Châu Đốc 2” đã trở thành một điểm hành hương quan trọng ở thành phố Hồ Chí Minh, thu hút cả khách thập phương những tỉnh xung quanh, thay thế phần nào cho việc đi hành hương Bà Chúa Xứ Châu Đốc (An Giang) và Linh Sơn Thánh Mẫu (Tây Ninh).

Nhà Bè hiện còn một số nhà cổ như nhà ông Huỳnh Kim Chung (khu phố 5, thị trấn Nhà Bè), xây năm 1879, trong khuôn viên rộng 2 ha. Đây là nhà 3 gian, 2 chái, chạm gỗ, mái ngói, có nhiều di vật, cổ vật có giá trị. Nhà bà Trần Thị Kim Hồng (khu phố 5, thị trấn Nhà Bè), dựng năm 1870, với kiểu 3 gian, 2 chái, chạm khắc nghệ thuật. Trong nhà còn nhiều di vật, cổ vật².

¹ *Cám canh khi viếng chùa Bà Châu Đốc 2* <http://www.baomoi.com/Cam-canhh-khi-vieng-chua-Ba-Chau-Doc-2/137/5741021.epi>. Truy cập ngày 5/4/2014.

² Hồ Sơn Đài (chủ biên) (2018), *Nhà Bè xưa & nay*, Sđd, tr.286.

Ngôi nhà cổ ở số 18/9 đường Huỳnh Tấn Phát (gần đình Phú Xuân, khu phố 5, thị trấn Nhà Bè) xây dựng vào khoảng năm 1900 (giấy tờ ghi năm 1906), là ngôi nhà thờ tự của gia tộc họ Nguyễn, một họ lớn của Nhà Bè lúc bấy giờ. Ông cố của dòng họ là một trong những người có công lập nên làng Phú Xuân Hội. Ngôi nhà tọa lạc trong khuôn viên có diện tích 16.499m², kiến trúc theo kiểu 3 gian 2 chái bằng vật liệu gỗ quý, với các hàng cột gỗ đồ sộ, mái lợp ngói. Hệ thống cột, kèo, xà, đòn tay, rui, bàn thờ đều được làm bằng gỗ quý, khảm xà cừ và chạm khắc rất công phu, tinh xảo; bao lam chạm lộng nhiều đề tài phong phú, 6 bức hoành phi gỗ khảm xà cừ chữ Hán. Gia đình còn lưu giữ nhiều đồ vật quý của gia tộc như đồ thờ cúng, bàn, ghế, tủ thờ...

Ngôi nhà cổ ở xóm Bà Cả (khu phố 5, thị trấn Nhà Bè) xây dựng khoảng đầu thế kỷ XX, mang phong cách kiến trúc Pháp pha lẫn kiến trúc truyền thống. Nhà cột gỗ, mái ngói, lưu giữ nhiều đồ thờ cúng có giá trị¹. Trước đây, ngôi nhà luôn là điểm quay của các đoàn làm phim.

Ngôi mộ ba của bà Cả (ông Nguyễn Văn Tĩnh) bằng đá xanh, kiến trúc khá đẹp, còn nguyên vẹn, lập 1913, nằm trong khu mộ dòng họ Nguyễn ở cạnh Niệm Phật Đường (khu phố 4, thị trấn Nhà Bè). Ông có 8 người con, chia cho mỗi người 20 mẫu đất, trải dài từ Phú Mỹ đến Phú Xuân, là những gia đình giàu có nhất ở Nhà Bè xưa nay. Họ Nguyễn đã lập đình Phú Xuân, miếu Quan Công và chợ Phú Xuân. Nhà từ đường họ Nguyễn gần đình Phú Xuân có nhiều hoành phi, liễn đối xưa, được gìn giữ khá tốt. Dòng họ này có người con làm Thống đốc Ngân hàng Quốc gia Việt Nam năm 1975. Nghệ nhân trà Viên Trân ở ngôi nhà cổ ngay chợ là hậu duệ của dòng họ này.

1

<http://www.svhtt.hochiminhcity.gov.vn/documents/10184/256372/Danh+muc+kiem+ke+di+tich+lich+su+van+hoa+tren+dia+ban+TPHCM+giai+doan+2016-2020-ph.pdf/539ee8c6-974e-4c90-a41f-bd2a18682eef?fbclid=IwAR0NIk649mWguF3Dkc1V75d7oYuT0ZhiDjVjKfBDK3jHseR7PcJqgvGp6Nc>, tr.70.



Nhà bà Cả và khu mộ họ Nguyễn (khu phố 4 và 5, thị trấn Nhà Bè). Ảnh Nguyễn Thanh Lợi

Đường Dương Cát Lợi dẫn vào kho dầu A (khu phố 4, thị trấn Nhà Bè) hiện còn 2 ngôi nhà cổ của bà Năm Mẫn và bà Tư Lân (hai chị em ruột), đều nằm cạnh sông Phú Xuân, có vườn cây bao bọc xung quanh, trước đây là những ngôi nhà có giá trị kiến trúc với cảnh quan đẹp. Vân Phủ Đường – ngôi nhà cổ của nhà cổ ngoạn Vương Hồng Sển ở quận Bình Thạnh được mua từ làng Phú Xuân. Nhà ông Mười Cung ở Vườn Dừa (khu phố 7, thị trấn Nhà Bè) cũng là một ngôi nhà cổ đẹp của đất này. Ngày xưa, nơi này đã là điểm du lịch khi tìm đến đất Nhà Bè.

Trên địa bàn huyện hiện còn các khu mộ cổ ở hai xã Phú Xuân và Phước Lộc, bằng đá Non Nước (Đà Nẵng) và đá xanh Biên Hòa, tiêu biểu cho dòng mộ niên đại muộn (đầu thế kỷ XX) của thành phố.

Mộ Tri huyện Nguyễn Văn Trọng và bà Đào Thị Nhụ Nhân ở xóm Mả (ấp 3, xã Phú Xuân), thường gọi là “mả quan Huyện”. Kiến trúc khuôn viên 8,6 x 10,4m. Mộ có 3 lớp cổng mộ, bia mộ, bình phong tiền, bình phong hậu, khép kín với 3 vòng tường bao đá xanh và đá Non Nước. Các chi tiết điêu khắc trang trí rất cầu kỳ, tỉ mỉ, tinh vi các đề tài quen thuộc: 2 voi, cây chuối – mâm quả, bươm, 2 vịt và ao sen, 2 ngựa – 2 công, 2 cò và sơn thủy, 2 hổ và cuốn thư; 2 cá chép – chim, nai, tùng, trúc, chim, cây cảnh – bươm, chuồn chuồn, phượng, án thư – cây mai uốn cong hình rồng, án thư – phượng bay qua áng mây – 2 hạc đứng trên lưng rùa, kỳ đà, gà, rồng bay, nai, tùng, trúc cùng với 2 cặp trụ sen trấn góc. Các đầu cột đều có trang trí hình búp hoa sen và chủ yếu là trái đào. Hiện ngôi mộ đang xuống cấp do ở vị trí trũng, ngập nước.

Một phần mặt đá đã bị rong rêu, mộ bị nứt, quanh mộ mọc nhiều cỏ dại. Mộ được gia đình trông coi, bảo quản¹.



Mộ quan Huyện (ấp 3, xã Phú Xuân). Ảnh Lê Hoàng Quốc

Mộ ông Nguyễn Văn Là (ấp 1, xã Phước Lộc) nằm trong khu mộ gia đình, gồm 2 ngôi mộ (mộ ông Nguyễn Văn Là và vợ) bằng đá xanh với quy mô một mộ lớn, một mộ nhỏ và các ngôi mộ khác được chôn cất mới sau 1975. Khu mộ ở vị trí gò cao, bao quanh là hệ thống sông rạch. Một số chữ Hán còn lại cho biết ngôi mộ xây dựng vào thời Đại Nam (1820 trở về sau). Hai ngôi mộ có kiến trúc tương đồng. Ngôi mộ lớn gồm các kiến trúc: cổng mộ, bia mộ, hai ngôi mộ hình chữ nhật kiến trúc hai tầng nằm song song, bình phong hậu được xây dựng bằng những phiến đá lớn, vòng tường bao xung quanh bằng hợp chất xi măng, cát, sỏi. Phía chân của hai ngôi mộ là hai tấm bia đá nhưng chữ Hán khắc trên bia đã mờ, rất khó đọc, chỉ còn đọc được bia mộ ông họ Nguyễn, bia mộ bà họ Trần. Một phần bia mộ, thành mộ hiện đã bị nứt, gãy. Khu mộ do gia đình trực tiếp chăm sóc, quản lý².

¹ Phạm Đức Mạnh (2019), *Mộ cổ Nam Bộ*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, tr.118-119, <http://www.svhtt.hochiminhcity.gov.vn/documents/10184/256372/Danh+muc+kiem+ke+di+tich+lich+su+van+hoa+tren+dia+ban+TPHCM+giai+doan+2016-2020-ph.pdf/539ee8c6-974e-4c90-a41f-bd2a18682eef?fbclid=IwAR0NIk649mWguF3Dkc1V75d7oYuT0ZhiDjVjKfBDK3jHseR7PcJqgvGp6Nc>, tr.70-71.

<http://www.svhtt.hochiminhcity.gov.vn/documents/10184/256372/Danh+muc+kiem+ke+di+tich+lich+su+van+hoa+tren+dia+ban+TPHCM+giai+doan+2016-2020-ph.pdf/539ee8c6-974e-4c90-a41f->

Khu mộ cổ họ Nguyễn (khu phố 4, thị trấn Nhà Bè) có kiến trúc đặc trưng cho loại hình lăng mộ xây dựng vào đầu thế XX cho đến những năm 1940. Các kiến trúc này tuy được xây dựng bằng xi măng nhưng vẫn giữ được kiểu dáng truyền thống với tường bao và bình phong.



Khu mộ cổ họ Nguyễn (khu phố 4, thị trấn Nhà Bè). Ảnh Lê Hoàng Quốc

Nhà Bè không chỉ nổi tiếng với huyền thoại về Thủ Huồng, người đã tạo lập nên chợ nổi trên sông nay còn lưu lại nơi địa danh Nhà Bè, mà còn nổi danh với đặc sản cá chìa vôi Nhà Bè.

Ở vùng biển nước ta có một số giống cá chìa vôi mà theo các nhà ngư học phân thành các giống: chìa vôi thường, chìa vôi thép, chìa vôi xanh, chìa vôi ngắn, chìa vôi ngắn, chìa vôi mõm nhọn, chìa vôi mõm dài, chìa vôi mõm răng cưa, chìa vôi gai, chìa vôi không đuôi. Các giống này thường không có giá trị kinh tế, chỉ có giống cá chìa vôi không vây đuôi rất quý vì có thể làm thuốc Đông y chuyên trị các bệnh suy dương, khó đẻ, bàng bụng, mụn nhọt. Riêng cá chìa vôi vùng ngã ba sông Đòng Tranh (Cần Giờ) là một loài cá hiếm, có giá trị thực phẩm cao, chúng xuất hiện quanh năm ở vùng giáp nước (thường gọi với các tên nước lợ, nước chè hai, nước đôi, nước pha chè), nơi chịu ảnh hưởng của dòng nước ngọt từ sông Đòng Nai chảy xuống và dòng nước mặn từ cửa biển Cần Giờ chảy vào.

Cá chìa vôi sống ở vùng nước sâu cách đáy khoảng 4 mét, thường ăn ruốc, tép, ốc nhỏ. Người ta đánh bắt cá vào ban đêm trên những chiếc thuyền nhỏ bập bênh sóng nước. Cá nhỏ đánh bằng lưới bện, loại lưới có kích thước rộng và dài hơn lưới giăng

trên đồng. Cá lớn thì bắt bằng câu giăng (câu kiều) với mồi câu là ruột gà, ruột vịt, thịt bò... Trịnh Hoài Đức, người đã hai lần giữ chức Hiệp lưu trấn và Hiệp tổng trấn Gia Định thành (1805-1812 và 1816-1820) trong một tập thơ nổi tiếng của mình được sáng tác trong khoảng những năm 1782-1818, có bài thơ *Phù Gia điếu nguyệt* (Câu cá dưới trăng ở Nhà Bè) mô tả lại thú vui câu cá chia vôi dưới đêm trăng ở Nhà Bè:

Cá ngon thái gỏi nay câu được

Rượu quế làm vui cứ uống tràn

Cá chia vôi bắt được, đem lên khỏi mặt nước, con mạnh nhất cũng chỉ sống được 3 giờ. Cho nên, các nhà hàng bán đặc sản cá chia vôi thường tập trung ở khu vực Nhà Bè. Khoảng những năm 1960, ngả ba Bờ Bàng (ngả ba Huỳnh Tấn Phát – Nguyễn Bình, xã Phú Xuân) thường được gọi với cái tên ngả ba Chia Vôi, nơi đây là điểm tập kết thu mua cá chia vôi, và cạnh đấy cũng có một quán nhà sàn bán món đặc sản nổi tiếng này. Nay thì điểm mua bán giống cá quý này đã dời xuống mũi Nhà Bè.

Hình dạng cá chia vôi giống như cá hồng (cá rám, cá hồng hanh) nhưng lớn hơn, mình dày, bụng to, đầu nhỏ, toàn thân cá là một màu vàng óng (một loại vàng đậm và một loại vàng lọt) với một lớp vẩy rất cứng. Cá chia vôi trông cũng giống cá chép. Thường cá nặng từ 3-10 kg một con, nhưng cũng có con đến 13kg. đặc biệt, trên sống lưng cá có một cái vây cứng, dài cả tấc, đâm đau, giống cái lông nhím hay cái chia vôi ăn trâu của các cụ già, vì vậy nên cá có tên là “chia vôi”.



Cá chia vôi

Mùa cá có trứng thường rộ lên từ tháng 2 đến tháng 5 âm lịch. Một con cá chia vôi nặng khoảng 7-8kg có thể cho buồng trứng nặng tới 1kg! Trứng cá chia vôi ngon không kém trứng cá caviar nổi tiếng của Nga và ăn nhiều cũng không bị “chột bụng”

như trứng cá vùng sông Hậu. Thường thức món đặc sản cá chia với uống kèm với bia, rượu mạnh hay đế bình dân cũng đều “bắt” cả.

Quán của ông Tư Tào nằm ngay kho dầu C (hãng Caltex cũ), một địa chỉ quen thuộc của khách sành ăn Sài Gòn, mở cửa từ năm 1967 đến nay vẫn còn giữ được hương vị đậm đà cũng với những bí quyết về kỹ thuật chế biến món cá đặc biệt này. Trước năm 1975, người Sài Gòn thường hay xuống hóng mát ở mũi Nhà Bè và ghé lại thưởng thức đặc sản này.

Phát triển đô thị từ vốn truyền thống

Huyện Nhà Bè đang định hướng thành đô thị vệ tinh của thành phố Hồ Chí Minh từ một huyện ngoại thành với ưu thế có cảng nội địa, dư địa phát triển hạ tầng nhà ở, tập trung ở xã Hiệp Phước và xã Phước Kiển. Đây là xu hướng phát triển các đô thị vệ tinh xung quanh trung tâm thành phố hiện nay như các huyện Bình Chánh, Củ Chi, Hóc Môn. Trong đó cần chú ý đến việc phát triển văn hóa địa phương và nên xem nó như một nguồn lực.

Ngoài đình Phú Xuân được công nhận là di tích cấp thành phố, một số đình chưa được sự quan tâm của địa phương trong việc tu bổ, còn hoang phế như đình Long Hiệp (xã Hiệp Phước), được mệnh thường quân tài trợ nhưng bỏ dở giữa chừng. Nhà vuông, miếu Điền ở xã Long Thới là những cơ sở tín ngưỡng của cư dân buổi đầu khai phá, rất cần được gìn giữ và phát huy giá trị. Đó là những chứng tích của văn hóa nông nghiệp của huyện nhà.

Tổng kho xăng dầu Nhà Bè xây dựng từ năm 1910. Từ năm 1930 đã diễn ra những cuộc đấu tranh sôi nổi của công nhân hãng Socony (kho dầu A nay) dưới sự lãnh đạo của Đảng. Rất tiếc là tấm bia tưởng niệm sự kiện này đã bị dỡ bỏ, ở vị trí Thế giới di động, ngay ngã ba đường Huỳnh Tấn Phát và Dương Cát Lợi. Có thể phục hồi lại bằng tấm bia đồng đặt ở cổng của kho dầu A.

Huyện cần có kế hoạch bảo tồn các cơ sở tín ngưỡng như nhà vuông, miếu Điền, mộ cổ, nhà cổ... xem nó như một nguồn tài nguyên nhân văn trên địa bàn.

Công viên nằm ở trung tâm hành chính của huyện (xã Phú Xuân) đang được xây dựng, còn giữ được một số bụi dừa nước tạo cảnh quan sông nước. Nên phát triển nơi đây thành công viên văn hóa – thể thao để thu hút người dân đến. Một đoạn cầu sắt từ cầu Rạch Đĩa sau này sẽ tháo dỡ, đem về đây làm nhịp cầu trong công viên, vừa

tạo nét riêng, vừa giữ được dấu vết vật chất của một giai đoạn lịch sử ở Nhà Bè. Hoặc thiết kế một nhà bè trong công viên để tái tạo lại địa danh lịch sử Nhà Bè thuở ban đầu. Thiết kế một trạm đọc sách hoặc thư quán kèm cả phê để kích thích nhu đọc sách, đưa văn hóa đến gần người dân hơn.

Dựa trên nguồn tài nguyên nhân văn sẵn có, dù ít ỏi, Nhà Bè cũng có thể khai thác du lịch. “Chùa Bà Chúa Xứ 2” vốn đã là một địa chỉ hành hương của khách thập phương, có sức hút. Cần tổ chức, quy hoạch lại các hàng quán ở đây theo hướng văn minh. Trong chương trình xây dựng các sản phẩm du lịch “Thành phố Hồ Chí Minh – Thành phố tôi yêu” do Sở Du lịch phát động và thực hiện chỉ đạo của Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, huyện Nhà Bè có thể tổ chức tour “Tìm hiểu Nhà Bè xưa”. Ví dụ, tham quan đình Phú Xuân, từ đường họ Nguyễn, nhà cổ, mộ cổ, kết hợp thưởng các món ngon ở chợ Thị Trấn như bún chả giò, nem cuốn, các loại bánh dân gian, cá chìa vôi ở quán Tư Tào. Hay có thể là một điểm tham quan của tour từ bến Bạch Đằng về Cần Giờ khi tổ chức liên tuyến (ghé đình Phú Xuân, nhà từ đường, mộ cổ, nhà cổ nơi đây).

Nên tiến hành xây dựng các thiết chế văn hóa vốn còn thiếu và yếu như nhà truyền thống, tượng đài, điểm chiếu phim (phù hợp với quy mô dân số nhỏ, không tập trung), hiệu sách của nhà nước, các công viên văn hóa giải trí ở những khu vực đô thị hóa cao như thị trấn, xã Phú Xuân, Hiệp Phước, Long Thới, Phước Kiển.

Tận dụng ngôi nhà cổ (trụ sở Công an thị trấn Nhà Bè cũ) cạnh cầu Phú Xuân, để biến thành nhà truyền thống, giới thiệu lịch sử, văn hóa của huyện Nhà Bè, giống như quận Bình Thạnh đã tận dụng nhà việc trong khuôn viên Ủy ban Nhân dân quận làm Nhà truyền thống. Vì khu vực này là vùng lõi của quận Nhà Bè xưa (quận lỵ), bên ghe ngay chân cầu có thể làm bến tàu trong tour du lịch đường thủy từ bến Bạch Đằng ghé ngang đây. Khu chợ nhỏ cạnh đây bán các loại trái cây do ghe từ miền Tây chở lên. Đây cũng là nơi ghe cào sau khi đánh bắt ở sông Nhà Bè mang cá tôm vào đây bán. Tham quan, mua sắm hải sản, trái cây của một chợ bến sông cũng là một trải nghiệm thú vị đối với du khách đường sông. Có thể tổ chức biểu diễn đờn ca tài tử trong nhà truyền thống để tăng sức sống cho một điểm sinh hoạt văn hóa. Có thể quy hoạch lại khu bờ kè từ cầu Phú Xuân vào đến cầu Đình thành phố ẩm thực hải sản về đêm. Hiện có 1 quán ăn nơi đây đã mở từ 10 năm nay, bán từ 4g30-20g, không tổ

chức hát trong quán để giữ yên tĩnh cho bà con ở xóm lao động. Dọc đoạn kè này, có những hàng mắm, sù, bần mọc tự nhiên, tạo cảnh quan sông nước. Xã Bình Khánh (huyện Cần Giò) đã cho kè lại đoạn từ bến phà đến ngã ba Sông Tắc, thuộc đoạn sông Soài Rạp, để làm phố ẩm thực, vui chơi về đêm khá thành công. Việc này vừa tạo sinh kế cho người dân, vừa đáp ứng nhu cầu của cộng đồng. Huyện Nhà Bè cần tham khảo mô hình này.

Căn nhà này nên trùng tu bảo tồn xem xét giữ lại các yếu tố gốc như cổng, nền gạch các khung cửa, mái ngói nên thay mới nhưng kiểu dáng giống với loại ngói lợp công trình trước đó.



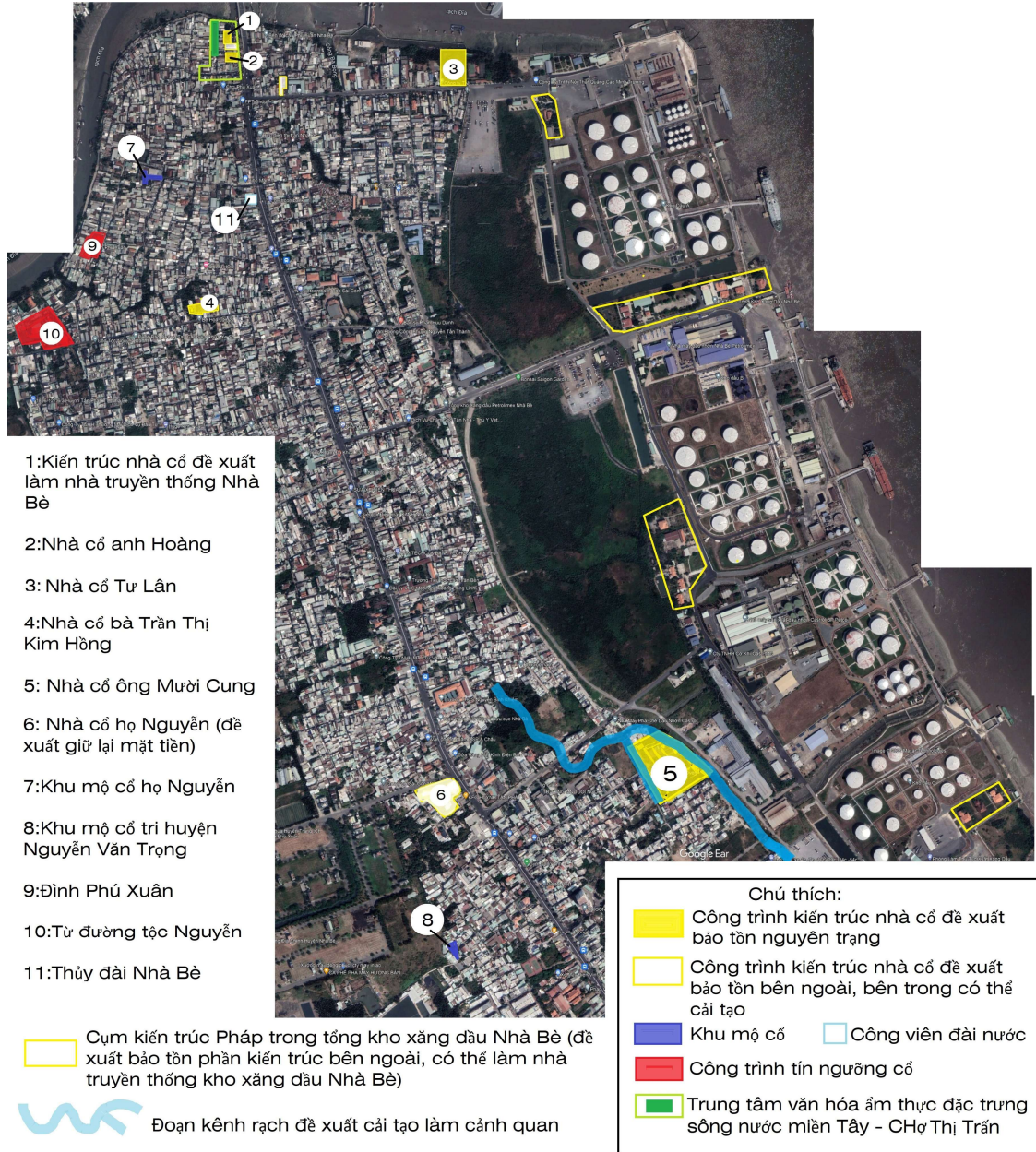
Căn nhà cổ cạnh cầu Phú Xuân. Ảnh Lê Hoàng Quốc

Các căn nhà kiến trúc Pháp trong kho xăng Nhà Bè nên cải tạo để phục vụ công tác sản xuất nhưng nên chú trọng giữ kiến trúc bên ngoài. Căn nhà kiến trúc Pháp tại kho A có thể nghiên cứu bảo tồn để làm nhà truyền thống kho xăng - nơi đánh dấu phong trào đấu tranh của công nhân kho xăng xưa.

Các công trình khác như căn nhà lâu ở chợ Thị Trấn, nhà của ông Hai Tòng (cạnh Trường Trần Thị Ngọc Hân, cơ sở 1, xưa là Trường Tiểu học Phú Xuân Hội), nhà cô họ Nguyễn ngay ngã ba đường số 2 - Huỳnh Tấn Phát đề xuất giữ lại mặt tiền bên ngoài để tạo cảnh quan đô thị, bên trong có thể sửa đổi hiện đại phục vụ đời sống của người dân.

Đề xuất bảo tồn nguyên trạng các nhà cổ của anh Hoàng (chợ Thị Trấn), nhà bà Tư Lân (cạnh kho dầu A), nhà bà Kim Hồng (khu phố 4, thị trấn Nhà Bè), nhà ông Mười Cung (khu phố 7, thị trấn Nhà Bè). Đây là các kiến trúc còn khá nguyên vẹn, bên trong còn giữ được nhiều nội thất, kiến trúc đặc trưng cho nhà cổ Nam Bộ còn lại rất ít trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Thủy đài ở chỗ bến xe Sài Gòn – Phú Xuân cũ (khu phố 5, thị trấn Nhà Bè), ngày xưa cung cấp nước cho quận Nhà Bè (tỉnh Gia Định), được xây vào khoảng thập niên 1930-1940, là một di tích quý cần được bảo tồn, cải tạo khu vực này công viên nhỏ, vốn còn rất hiếm hoi những mảng cây xanh ở huyện Nhà Bè.



Bản đồ phân bố và đề xuất bảo tồn các công trình di tích lịch sử, kiến trúc, văn hóa của thị trấn Nhà Bè. Nguồn Lê Hoàng Quốc

Khác với các huyện ngoại thành như Bình Chánh, Hóc Môn, Củ Chi, trung tâm hành chính của huyện Nhà Bè lại không nằm ở thị trấn, do việc tách quận 7, các cơ

quan của huyện phải dời về xã Phú Xuân, nơi có diện tích xây dựng đáp ứng nhu cầu đó. Chính điều này không tạo ra xung lực phát triển cho huyện nhà với tư cách một huyện lỵ. Trong tương lai, có thể mở rộng địa giới hành chính sang xã Phú Xuân hoặc 1 ấp của xã Phú Xuân, nơi đóng trung tâm hành chính hiện nay.

Biết giữ gìn và khai thác vốn cổ, huyện Nhà Bè sẽ tự tin đi lên đô thị từ những gì mình đã có, làm giàu thêm đời sống văn hóa của cộng đồng cư dân nơi đây, gắn với bản sắc địa phương trên con đường phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thanh Lợi (2021), *Sài Gòn đất và người*, Tái bản lần thứ 2, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Hồ Sơn Đài (chủ biên) (2018), *Nhà Bè xưa & nay*, Nxb Văn hóa - Văn nghệ, TP. Hồ Chí Minh.
3. Thạch Phương – Lê Trung Hoa (2008), *Từ điển Sài Gòn – thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.
4. Huỳnh Minh (1973), *Gia Định xưa và nay*, Tác giả xuất bản, Gia Định.
5. Phạm Đức Mạnh (2019), *Mộ cổ Nam Bộ*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Tư liệu điền dã.